

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Thẩm tra các dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội trình tại kỳ họp thường lệ lần thứ bảy, HĐND Tỉnh khóa X

Để chuẩn bị kỳ họp thứ bảy HĐND Tỉnh Khoá X diễn ra từ ngày 09-11/12/2023. Ngày 22/11/2023, Ban Văn hoá - Xã hội (VH-XH) họp thẩm tra các dự thảo Nghị quyết do UBND Tỉnh trình. Ban báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Thẩm tra Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh và dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) tỉnh Đồng Tháp năm 2024.**

#### 1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ VH-XH năm 2023

Ban VH-XH cơ bản thống nhất với báo cáo của UBND Tỉnh về nhiệm vụ VH-XH năm 2023. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức do chịu tác động kép từ các yếu tố bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại của nền kinh tế, nhưng với sự quyết tâm, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các lĩnh vực VH-XH được quan tâm, chỉ đạo thực hiện kịp thời, đạt nhiều kết quả tích cực, có 09/09 chỉ tiêu về VH-XH ước thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra (trong đó có 07 chỉ tiêu đạt, 02 chỉ tiêu vượt). Cụ thể:

- **Về giáo dục:** Hoàn thành tốt kế hoạch năm học 2022-2023 và tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023. Chất lượng giáo dục các cấp học cơ bản được bảo đảm, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học, quản lý đạt được một số kết quả bước đầu. Đến nay, có 370 trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học (đạt tỷ lệ 62,92%); tỷ lệ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đạt trình độ đào tạo chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục cao hơn chỉ tiêu đến năm 2025 của Chính phủ.

- **Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Cùng với việc theo dõi và giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, bảo hiểm xã hội được quan tâm thực hiện. Chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến được cải thiện, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh quyết toán bảo hiểm y tế. Đầu tư xây dựng và nâng cấp hạ tầng ngành y tế, dự án Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp 700 giường đã đi vào hoạt động góp phần phục vụ tốt hơn công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tình hình an toàn thực phẩm được đảm bảo, tính đến nay, không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn Tỉnh.

- **Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo:** Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan

tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước khôi phục và nâng lên. Công tác đào tạo nghề đa dạng hình thức theo hướng nâng cao chất lượng; công tác tuyển sinh, kết nối cung cầu lao động được quan tâm thực hiện; tư vấn và giải quyết việc làm vượt kế hoạch, trong đó chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được đẩy mạnh với 1.726 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 115% kế hoạch; tỷ lệ hộ nghèo ước giảm 0,4% đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- **Hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch:** Nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ diễn ra sôi nổi, phong phú, hấp dẫn về nội dung và đa dạng về hình thức. Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn Tỉnh; tập trung phát triển và nâng cao chất lượng thể thao quần chúng, chú trọng đầu tư phát triển thể dục, thể thao học đường làm nền tảng phát triển thể thao thành tích cao. Tổ chức thành công nhiều sự kiện, giúp hoạt động du lịch khôi phục nhanh, góp phần quảng bá hình ảnh, con người Đồng Tháp đến bạn bè trong nước và quốc tế.

- **Công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển đổi số:** Công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội được quan tâm, chỉ đạo thực hiện; thường xuyên định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, công tác chỉ đạo điều hành của Tỉnh. Công tác chuyển đổi số, triển khai đồng bộ; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh đạt được nhiều kết quả khả quan.

\* Với sự chỉ đạo của UBND tỉnh, sự tích cực nỗ lực của các cấp, các ngành với quyết tâm hoàn thành đạt chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2023 theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Song vẫn còn những hạn chế sau:

- *Về giáo dục:* Chất lượng giáo dục chưa đồng đều giữa các địa bàn, các ngành học. Việc đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho đổi mới Chương trình giáo dục còn chậm; đội ngũ giáo viên còn thiếu, chưa tuyển dụng được phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc chưa ban hành quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ sở giáo dục công lập.

- *Về y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Nguồn lực y tế tuy được tăng cường nhưng vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám chữa bệnh. Các cơ sở y tế gặp khó khăn khi thực hiện tự chủ tài chính; công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế mặc dù được quan tâm nhưng hiện nay còn nhiều khó khăn; chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế hiện nay chưa thật tương xứng với điều kiện làm việc, việc triển khai thực hiện một số chính sách liên quan chế độ công tác viên dân số, nhân viên y tế dự phòng, y tế cơ sở còn chậm...

- *Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo:* Tỷ lệ hộ nghèo tuy giảm nhưng chưa thật sự bền vững, một bộ phận hộ mới thoát nghèo có mức sống trung bình, có nguồn thu nhập không ổn định, nguy cơ tái nghèo cao. Công tác triển khai thực hiện các dự án, chính sách thuộc CTMTQGGNBV còn chậm,

dẫn đến công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện ở địa phương gặp nhiều khó khăn, việc giải ngân các nguồn vốn đến các đối tượng thụ hưởng chưa kịp thời.

- *Về văn hoá, thể thao và du lịch:* Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao tuy dần được hoàn thiện nhưng chưa được khai thác hết công năng của cơ sở vật chất hiện có, nhất là các Trung tâm Văn hoá - Học tập cộng đồng; phong trào thể thao quần chúng tuy phát triển nhưng chưa đồng đều. Hoạt động du lịch tuy đã được khôi phục nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch tuy được quan tâm nhưng vẫn chưa bù đắp kịp do phần lớn lực lượng lao động ngành du lịch đã chuyển đổi ngành nghề.

- *Về thông tin, truyền thông:* Nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của Tỉnh còn hạn chế; việc thực hiện một số dự án thuộc Đề án chuyển đổi số còn chậm; công tác phối hợp quản lý thông tin trên báo điện tử, mạng xã hội còn có mặt hạn chế.

## **2. Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024**

Ban VH-XH nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024 mà UBND Tỉnh trình phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển KT-XH của Tỉnh. Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo, tuy nhiên, đề nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Việc trang bị bàn ghế cho học sinh cần đảm bảo phù hợp với lứa tuổi học sinh của từng địa phương trong Tỉnh. Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho những trường còn thiếu; quan tâm công tác tuyển dụng giáo viên để đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Có cơ chế giải quyết hỗ trợ khó khăn cho các cơ sở giáo dục công lập khi chưa có quy định thu học phí năm học 2023-2024.

- Tiếp tục có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế để phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả dự án chuyển đổi số ngành Y tế. Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp phù hợp với điều kiện của Tỉnh để động viên, khuyến khích, thu hút nguồn nhân lực cho ngành y tế Tỉnh nhà. Các sở ngành liên quan sớm triển khai thực hiện chính sách cho nhân viên y tế dự phòng cơ sở theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp sớm tham mưu UBND trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch phương án, nhiệm vụ phát triển sản xuất để thực hiện CTMTQGGBV theo quy định Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ; để đảm bảo giải ngân nguồn vốn thực hiện các dự án, chính sách thuộc CTMTQGGBV đúng qui định.

- Trong thực hiện chỉ tiêu bảo hiểm xã hội hàng năm cần lưu ý các chỉ tiêu được cấp trên giao đến năm 2025.

- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng thể thao quần chúng, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá đã được đầu tư xây dựng. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho ngành du lịch trong tình hình mới.

- Định hướng tuyên truyền cho cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở các nhiệm vụ chính trị của Tỉnh. Chủ động nắm bắt, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, đấu tranh phản bác thông tin không đúng sự thật.

## **II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

### **1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật, phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại khoản 5 Điều 19 Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015<sup>1</sup> và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Trình tự đề nghị ban hành nghị quyết: Đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Hồ sơ trình, gồm:

+ Chủ trương của Thường trực HĐND Tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 208/HĐND-VP ngày 19/5/2023<sup>2</sup>.

+ Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 21/11/2023 của UBND Tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

+ Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực

<sup>1</sup> "5. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội".

<sup>2</sup> Công văn số 208/HĐND-VP ngày 19/5/2023 của Thường trực HĐND Tỉnh V/v cho ý kiến đối với đề nghị của UBND Tỉnh về xây dựng Nghị quyết trình tại các kỳ họp của HĐND Tỉnh khoá X.

hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

+ Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 1801/BC-STP ngày 25/10/2023 và góp ý tại Công văn 1855/STP-XD&KTQBQPPL ngày 31/10/2023;

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị quyết và tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố tại Công văn số 1022/SLĐTBXH-LĐVLBH ngày 12/5/2023; ngày 25/7/2023, Sở tiếp tục có Công văn số 1654/SLĐTBXH-LĐVLBH góp ý hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị quyết và đề nghị Văn phòng UBND Tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử Tỉnh; Sở tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 2421/SLĐTBXH-LĐVLBH ngày 27/10/2023 và Báo cáo số 393/BC-SLĐTBXH ngày 21/11/2023.

#### **4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Ngày 08/12/2020, HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề; người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Qua 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND đã đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã phát sinh những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện như nội dung Tờ trình của UBND Tỉnh đã nêu<sup>3</sup>.

Căn cứ khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định HĐND Tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: "*4. Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp và thẩm quyền của HĐND cấp

<sup>3</sup> (1) Về đối tượng áp dụng: Do đây là chính sách đặc thù của Tỉnh nên đối tượng áp dụng chưa có quy định là người lao động thường trú trên địa bàn Tỉnh đi làm việc ở nước ngoài thông qua các doanh nghiệp dịch vụ mà Tỉnh đã phối hợp. Vì vậy, công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài gặp khó khăn, khó kiểm soát; (2) Đối tượng áp dụng tại điểm a, khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết trùng với đối tượng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC; (3) Nghị quyết chưa quy định chính sách hỗ trợ vay cho đối tượng là người lao động đi làm việc thời vụ, làm việc ngắn hạn; (4) Việc hỗ trợ người lao động học ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết là một mức chung, chưa thể hiện cụ thể từng mục chi phí hỗ trợ là bao nhiêu nên khó khăn việc thanh, quyết toán; (5) Nghị quyết quy định hỗ trợ người lao động học ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết khi bắt đầu nhập học nhưng có một số lao động được hỗ trợ bỏ học giữa chừng, không tham gia đi làm việc ở nước ngoài, không đúng với chủ trương của Nghị quyết nên không có hồ sơ thanh, quyết toán; (6) Chính sách ban hành chưa có nội dung quy định về thủ tục hành chính, trình tự để thanh quyết toán; cơ quan được giao giải quyết thủ tục hành chính thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ; (7) Nghị quyết quy định mức vay 100% chi phí khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài nhưng chưa không chế mức tối đa, nên đã phát sinh chi phí vay cao hơn 100 triệu đồng, trong khi đó quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 74/2019/NĐ-CP của Chính phủ thì mức vay từ 100 triệu đồng trở lên phải có tài sản bảo đảm tiền vay; (8) Nguồn kinh phí thực hiện được quy định là nguồn tín dụng ưu đãi, Quỹ quốc gia về việc làm tại Ngân hàng Chính sách xã hội, tuy nhiên nguồn này không được Trung ương hỗ trợ.

tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định: "3. *Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...*" và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác; trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này<sup>4</sup> là cần thiết, phù hợp tình hình thực tế, đúng thẩm quyền và có cơ sở pháp lý.

## **5. Nội dung dự thảo Nghị quyết**

### **5.1. Về thể thức, bố cục**

Ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung dự thảo Nghị quyết thực hiện theo quy định mẫu số 42, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

### **5.2. Về nội dung**

- Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trên cơ sở kế thừa Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND và vận dụng các chính sách hỗ trợ cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng được quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC; phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thời gian thực hiện Nghị quyết mang tính lâu dài, ổn định, đảm bảo việc thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Nội dung hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết này có bổ sung thêm đối tượng người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước; mức hỗ trợ khám sức khỏe và mức cho vay của đối tượng lao động tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo; cao hơn so với Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND được vận dụng và so sánh tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC, phù hợp thực tế lao động của Tỉnh trong thời

---

<sup>4</sup> Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do UBND Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

gian qua và điều kiện cân đối ngân sách địa phương. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết **không quy định đối tượng người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề** so với Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND do luật mới không quy định và trong 03 năm thực hiện Nghị quyết 392/2020/NQ-HĐND không có lao động tham gia Chương trình này.

- Dự thảo Nghị quyết này quy định việc chi hỗ trợ đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tại các địa phương.

### **5.3. Các nội dung thẩm tra qua thảo luận của đại biểu là thành viên Ban VH-XH và các sở, ngành có liên quan. Cơ quan trình thống nhất với các nội dung thẩm tra như sau:**

- Tại điểm a, khoản 1, Điều 2, thống nhất bổ sung cụm từ "**ký kết**" vào đoạn "*... Người lao động đi làm việc ở nước ngoài thông qua các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp hoạt động dịch vụ) đã ký kết phối hợp với cơ quan chuyên môn của Tỉnh quản lý về lao động để tuyển dụng lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài.*" của dự thảo Nghị quyết nhằm để quy định chặt chẽ việc hợp tác của doanh nghiệp tuyển dụng lao động đối với địa phương. Đồng thời, đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với người lao động Tỉnh nhà.

- Tại Điều 3: Ban VH-XH nhận thấy nếu không quy định rõ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho người lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thực hiện sẽ gây khó khăn khi triển khai thực hiện Nghị quyết. Do đó, thống nhất bổ sung khoản 5 với nội dung sau: "**5. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách**".

- Thống nhất với nội trình tại điểm b, khoản 1, Điều 4 quy định: "*... Trường hợp mức vay từ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trở lên thì phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm*" theo quy định tại khoản 13, Điều 1 Nghị định số 74/2019/NĐ-CP của Chính phủ<sup>5</sup>.

- Tại điểm c, khoản 1, Điều 4, Ban VH-XH nhận thấy nếu quy định cho vay mức tối đa 100% chi phí, nhưng không quá 25.000.000 đồng/người, như vậy nếu phát sinh chi phí cao hơn mức quy định này thì Nghị quyết sẽ khó thực hiện. Do đó, thống nhất bỏ cụm từ: "*... vay một lần tối đa bằng 100% chi phí theo thông báo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội...*" thay thế bằng "*... vay một lần theo chi phí thực tế do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông báo, nhưng tối đa không quá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)/người...*" vào dự thảo Nghị quyết.

<sup>5</sup> Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

- Tại điểm d, khoản 1, Điều 4, Ban VH-XH nhận thấy nếu quy định cho vay mức tối đa 100% chi phí, nhưng không quá 80.000.000 đồng/người, như vậy nếu phát sinh chi phí cao hơn mức quy định này thì Nghị quyết sẽ khó thực hiện. Do đó, thống nhất bỏ cụm từ: “... vay một lần tối đa bằng 100% chi phí ghi trong hợp đồng tư vấn...” thay thế bằng “... được vay một lần chi phí ghi trong hợp đồng tư vấn, nhưng tối đa không quá 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng)/người...” vào dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra các dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội trình tại kỳ họp thường lệ lần thứ bảy, HĐND Tỉnh khóa X./.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định.

**Nơi nhận:**

- TT/HĐND Tỉnh;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. Linh.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Đoàn Duy Thuỳ Ngân**